

## THÔNG BÁO

### V/v Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

#### 1. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: 08h00 - Thứ sáu, ngày 26 tháng 6 năm 2020.
- Địa điểm: Hội trường lớn, Tầng 4, Tòa nhà Geleximco 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.

#### 2. Thành phần tham dự:

- Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 10/6/2020.
- Các Thành viên HDQT, Ban Kiểm soát và khách mời (nếu có).

#### 3. Nội dung Đại hội:

- Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty;
- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán;
- Thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Thông qua việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;
- Thông qua một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

#### 4. Đăng ký trực tiếp tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội:

- Cổ đông có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội. Nếu cổ đông ủy quyền, thì có thể ủy quyền cho một trong số Thành viên HDQT Công ty hoặc ủy quyền cho người khác thay mặt cổ đông tham dự Đại hội (theo Mẫu Giấy Đăng ký tham dự/ủy quyền tham dự gửi kèm Thông báo này).
- Đề nghị Quý cổ đông đăng ký xác nhận việc trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền tham dự bằng việc gửi Giấy Đăng ký tham dự/ủy quyền tham dự (theo Mẫu) tới Ban tổ chức trước 17h00' ngày 25/6/2020 theo đường bưu điện (gửi về địa chỉ: Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội - Tầng 5, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội) hoặc bằng Email: Congtyhnic@gmail.com

Điện thoại: 024 35537188

Tài liệu họp: Quý cổ đông có thể tham khảo các thông tin, biểu mẫu liên quan và tải tài liệu họp ĐHĐCĐ trên website của Công ty tại địa chỉ: [www.shn.com.vn](http://www.shn.com.vn).

Cổ đông/Người được ủy quyền khi tham dự Đại hội cần mang theo bản gốc: Thông báo mời họp; và CMND/ Thẻ căn cước của người dự họp; và Giấy Đăng ký tham dự/ủy quyền tham dự họp lệ.

Trân trọng!

(Thông báo này thay cho Giấy mời)

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Hậu



**I. Thông tin cổ đông<sup>1</sup>**

Cổ đông.....Số thứ tự.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: .....

Số CMND/Thẻ căn cước/ĐKKD:.....ngày cấp: .....nơi cấp: .....

Số cổ phần sở hữu:.....(cổ phần).

Người đại diện theo pháp luật (đối với cổ đông tổ chức):.....

**II. Xác nhận trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền tham dự**

Tôi xin xác nhận việc trực tiếp tham dự/ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội như sau:

**1. Cổ đông trực tiếp tham dự**

....., ngày..... tháng..... năm .....

CỔ ĐÔNG<sup>2</sup>

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

**2. Cổ đông ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây tham dự họp, phát biểu, thảo luận, biểu quyết, ký các văn bản liên quan và thực hiện các quyền/nghĩa vụ của cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020<sup>3</sup>:**

i) Ông Vũ Văn Hậu - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội

3a

ii) Ông/Bà: .....

Số CMND/Thẻ căn cước: .....ngày cấp: .....nơi cấp: .....

Số điện thoại: .....

Số cổ phần ủy quyền: toàn bộ số cổ phần nêu tại Mục I.

Ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 tổ chức xong. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

Tôi cam đoan không khiếu nại và hoàn toàn chịu trách nhiệm về công việc và kết quả biểu quyết do Người được ủy quyền thực hiện.

....., ngày..... tháng..... năm .....

CỔ ĐÔNG<sup>3b</sup>

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN<sup>3a</sup>

(ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO

ỦY QUYỀN

CỦA CỔ ĐÔNG TỔ CHỨC<sup>3c</sup>

(ký, ghi rõ họ tên)

<sup>1</sup> Cổ đông điền đầy đủ thông tin trong Mục I.

<sup>2</sup> Nếu cổ đông trực tiếp tham dự họp, cổ đông ký xác nhận theo quy định vào Mục II.1 (Không ký vào Mục II.2, nếu cổ đông là tổ chức thì Người đại diện theo PL ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu của tổ chức).

<sup>3</sup> Nếu cổ đông ủy quyền cho người khác (chỉ thực hiện ủy quyền cho 01 người) tham dự họp:

- Cổ đông chọn bằng việc gạch chéo (x) một trong các ô trong Mục II.2.

- <sup>3a</sup>Trường hợp ủy quyền cho người khác không phải Thành viên HĐQT nêu trên thì điền đủ thông tin về Người được ủy quyền trong Mục II.2.iii, đồng thời Người được ủy quyền này ký xác nhận theo quy định vào Mục II.2 (Không ký vào Mục II.1).

- <sup>3b</sup>Cổ đông ký xác nhận theo quy định vào Mục II.2 (nếu cổ đông là tổ chức thì Người đại diện theo PL ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu của tổ chức).

- <sup>3c</sup>Trường hợp Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký đầy đủ của Người đại diện theo uỷ quyền, Người đại diện theo pháp luật của cổ đông (ký như quy định tại mục 3b) và Người được uỷ quyền dự họp.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)

# SHN

## CHƯƠNG TRÌNH HỌP



**Thời gian:** 08h giờ, Thứ sáu, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

**Địa điểm:** Hội trường lớn, Tầng 4, Tòa nhà Geleximco 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.

Thời gian dự kiến	Nội dung
08h00 - 9h00	<b>Thủ tục khai mạc</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp đón đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông.</li><li>- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.</li><li>- Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.</li><li>- Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội.</li><li>- Đề cử và thông qua Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội.</li><li>- Thông qua chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội.</li><li>- Chủ tọa tuyên bố khai mạc cuộc họp.</li></ul>
09h00 - 09h45	<b>Trình bày các báo cáo và tờ trình:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT).</li><li>- Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty.</li><li>- Báo cáo của Ban kiểm soát và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.</li><li>- Tờ trình Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán.</li><li>- Tờ trình thay đổi địa chỉ Đăng ký kinh doanh.</li><li>- Các Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT.</li><li>- Tờ trình báo cáo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020.</li></ul>
09h45 - 10h15	<b>Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS.</li><li>- Thông qua quy chế đề cử, ứng cử; Danh sách các ứng cử viên và Quy chế bầu cử.</li></ul>
10h15 - 11h00	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thảo luận và trả lời các câu hỏi tại Đại hội.</li><li>- Cổ đông tiến hành biểu quyết về các nội dung Đại hội; tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS.</li></ul>
11h00 - 11h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nghỉ giải lao và Kiểm phiếu.</li></ul>
11h30 - 12h00	<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo kết quả kiểm phiếu các nội dung Đại hội.</li><li>- Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.</li><li>- Bế mạc Đại hội.</li></ul>

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)**

-----\*\*\*\*\*-----

**SHN**

# **PHIẾU BIỂU QUYẾT**

**Tên cổ đông/Người được ủy quyền.....**

.....

**Số thứ tự .....**

**Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện .....**

**Hà Nội, tháng 6 năm 2020**





## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (+84-24) 3553 7188 - Fax: (+84-24) 3553 7168 - Email: info@shn.com.vn - Website: shn.com.vn

### PHIẾU ĐẶT CÂU HỎI

#### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Họ và tên cổ đông/Đại diện theo ủy quyền (nếu có):

.....

Email:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần sở hữu:.....

Câu hỏi:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Cổ đông**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*Ghi chú: Trường hợp không đủ thời gian để Chủ tọa trả lời tất cả câu hỏi của Cổ đông, Hội đồng Quản trị sẽ trả lời cổ đông thông qua: Email hoặc điện thoại.*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)

# SHN

## THẺ BIỂU QUYẾT



SỐ THỨ TỰ:.....

I. Thông tin cổ đông.

Tên cổ đông: .....

Người đại diện theo PL/Người đại diện theo ủy quyền<sup>1</sup>: .....

Người được ủy quyền (nếu có): .....

Số cổ phần sở hữu/ đại diện: ..... cổ phần.

Số phiếu biểu quyết = Số cổ phần sở hữu/ đại diện x 1 = ..... phiếu.<sup>2</sup>

### II. Các nội dung biểu quyết.

TT	Nội dung cần thông qua	Biểu quyết <sup>3</sup>		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	Báo cáo của Hội đồng quản trị			
2.	Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty			
3.	Báo cáo của Ban kiểm soát			
4.	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020			
5.	Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán			
6.	Thay đổi địa chỉ Đăng ký kinh doanh			
7.	Ủy quyền cho HĐQT quyết định các khoản đầu tư, bán tài sản hoặc giao dịch khác			
8.	Ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý và người có liên quan của họ			
9.	Báo cáo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020			
10.	Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 đối với ông Phạm Ngọc Tuấn và miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022 đối với bà Đặng Thị Lệ Thủy			

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2020  
CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG  
(Ký và ghi rõ họ tên)

<sup>1</sup> Nếu cổ đông là tổ chức.

<sup>2</sup> Ví dụ: Số cổ phần sở hữu/ đại diện = 1.000 cổ phần => Số phiếu biểu quyết = 1.000 x 1 = 1.000 phiếu

<sup>3</sup> Cổ đông nhất trí phương án biểu quyết nào thì đánh dấu (X) hoặc dấu (V) vào ô đó (Cổ đông chỉ chọn 01 trong 03 Phương án Biểu quyết: Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến).



Hà Nội, ngày .... tháng 6 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC <sup>1</sup>**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**  
**(Ngày 26/6/2020)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Văn bản hợp nhất số 27/VBHN-VPQH ngày 18/12/2013 về hợp nhất Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội được tổ chức tại Hà Nội ngày 26/6/2020 (Sau đây gọi tắt là “Đại hội”). Quy chế này quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ của các cá nhân, tổ chức, cổ đông tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành tại Đại hội.

2. Đối tượng áp dụng: Các cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (Sau đây gọi tắt là “Công ty”), người được ủy quyền dự họp của cổ đông, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Mục tiêu**

1. Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của cổ đông.
3. Đảm bảo tính tập trung, an ninh, trật tự và hiệu quả làm việc của Đại hội.

<sup>1</sup> Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định tại Đại hội.

## CHƯƠNG II

### THAM DỰ, TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

#### **Điều 3. Tham dự Đại hội**

1. Cổ đông là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu cổ phần của Công ty đến thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày 10/6/2020) được quyền tham dự Đại hội.

2. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho Người đại diện, Cổ đông là tổ chức có thể ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật tham dự Đại hội.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội có thể là cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành Công ty hoặc không nhất thiết phải là cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

4. Người được ủy quyền chỉ được thực hiện các công việc trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ, quy định của Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

5. Việc ủy quyền và thay đổi nội dung ủy quyền phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có đầy đủ chữ ký và đóng dấu (đối với tổ chức) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Các bên trong giấy ủy quyền phải có đầy đủ thông tin số chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân (đối với cá nhân), tên/mã số doanh nghiệp (đối với tổ chức), địa chỉ hoặc trụ sở, nội dung hoặc phạm vi công việc ủy quyền.

6. Trường hợp phát sinh vấn đề ngoài quy định trên thì phải tuân theo Điều lệ Công ty, quy định pháp luật và phải được Chủ tọa quyết định.

#### **Điều 4. Quy định về trật tự tại Đại hội**

1. Mọi cổ đông, người đại diện đến dự Đại hội phải tuân thủ việc kiểm tra giấy tờ tùy thân, phải làm thủ tục đăng ký tham dự tại bàn đăng ký trước khi vào hội trường. Việc đăng ký tham dự bao gồm ký tên vào danh sách cổ đông dự họp, nộp giấy mời (bản gốc), nộp giấy ủy quyền bản gốc (đối với những trường hợp ủy quyền), bản sao giấy đăng ký kinh doanh và giấy giới thiệu kèm giấy tờ tùy thân (đối với cổ đông là tổ chức). Cổ đông hoặc đại diện phải kiểm tra đúng họ tên, nơi cư trú, số lượng cổ phần sở hữu hoặc đại diện thể hiện trong danh sách cổ đông tham dự.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý của việc đăng ký cổ đông tham dự. Bất cứ cổ đông hoặc người đại diện nào nếu thiếu giấy tờ tùy thân hoặc một trong những giấy tờ nêu trên sẽ không được tham dự Đại hội.



3. Cổ đông hoặc người đại diện cổ đông khi vào hội trường phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định và sắp xếp.

4. Cổ đông hoặc người đại diện cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ nội quy Hội trường, nội quy ra vào tòa nhà, các quy định chung về văn hóa ứng xử nơi công cộng. Cổ đông hoặc người đại diện cổ đông không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Mọi điện thoại phải được để chế độ im lặng. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được sự chấp thuận trước của Ban tổ chức. Ban tổ chức có quyền mời các cổ đông hoặc đại diện cổ đông ra khỏi hội trường nếu người đó không tuân thủ quy định chung của Đại hội.

5. Cổ đông hoặc người đại diện cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm tham dự từ khi bắt đầu đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp vì lý do khẩn cấp, khi rời cuộc họp, cổ đông hoặc người đại diện cổ đông phải liên hệ với Ban kiểm phiếu để được ưu tiên thực hiện quyền biểu quyết của mình. Các phiếu biểu quyết, phiếu bầu được chuyển cho Ban kiểm phiếu (được lập thành biên bản) trong trường hợp này vẫn sẽ được chấp nhận, được thực hiện kiểm phiếu theo quy định tại Quy chế kiểm phiếu và sẽ được Ban kiểm phiếu công bố tại Thông báo kết quả kiểm phiếu.

6. Tại Đại hội, Cổ đông hoặc Người đại diện cổ đông phải thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo vệ tài liệu Đại hội.

#### **Điều 5. Điều kiện tiến hành Đại hội**

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*mỗi cổ phần phổ thông có 01 phiếu biểu quyết*) của Công ty theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội (ngày 10/6/2020).

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì việc triệu tập Đại hội lần tiếp theo được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 6. Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các vấn đề trong danh sách các nội dung cần thông qua do Hội đồng quản trị lập.

3. Nếu Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có kiến nghị sửa đổi bổ sung chương trình Đại hội đã được gửi kèm theo thông báo mời Đại hội phải gửi kiến nghị bằng văn bản

cho Công ty ít nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty.

### **Điều 7. Gửi phiếu ý kiến tại Đại hội**

1. Trong phần trao đổi và thảo luận, Cổ đông hoặc Người đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu vào Phiếu ý kiến, sẽ được Ban tổ chức phát khi Cổ đông hoặc Người đại diện cổ đông có yêu cầu tại Đại hội.

2. Mọi phiếu ý kiến phải được Cổ đông hoặc Người đại diện cổ đông trình bày ngắn gọn, dễ hiểu.

3. Phiếu ý kiến được Ban tổ chức nhận và Ban thư ký sẽ tập hợp trình lên Đoàn Chủ tịch.

4. Đoàn chủ tịch sẽ trả lời các phiếu ý kiến ngay tại phần trao đổi thảo luận tại Đại hội và trong giới hạn thời gian Ban tổ chức đã thông báo và/hoặc bằng hình thức trả lời bằng văn bản sau Đại hội hoặc hình thức phù hợp khác.

### **Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

1. Tất cả các vấn đề trong nội dung, chương trình của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết trực tiếp, công khai tại Đại hội, của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết và/hoặc Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu/đại diện, theo hướng dẫn cụ thể của Ban kiểm phiếu.

2. Mỗi cổ đông được cấp 01 (một) Thẻ/Phiếu biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong nội dung, chương trình họp, trong đó có thể ghi mã số cổ đông và/hoặc số thứ tự cổ đông, số cổ phần sở hữu/có quyền biểu quyết của cổ đông và trường hợp cần thiết có thể có mã vạch để kiểm tra thông tin cổ đông qua phần mềm hỗ trợ hoặc thông tin khác.

3. Cách biểu quyết:

\* Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết và/hoặc đánh dấu vào ô tương ứng (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) của Thẻ biểu quyết, theo hướng dẫn cụ thể của Ban kiểm phiếu.

\* Ban Kiểm phiếu sẽ thu lại Thẻ/Phiếu biểu quyết các nội dung sau khi đã biểu quyết hết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.



4. Tỷ lệ biểu quyết thông qua: Căn cứ Điều lệ Công ty, các báo cáo, tờ trình, biên bản, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây:

\* Đối với các báo cáo được trình bày tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự Đại hội tán thành.

\* Đối với các tờ trình liên quan đến sửa đổi Điều lệ, ủy quyền cho HĐQT, phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự Đại hội tán thành.

\* Biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông phải được số cổ đông đại diện 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự Đại hội tán thành.

5. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu do Ban tổ chức phát hành theo mẫu, có đóng dấu treo của Công ty, có ghi các nội dung như quy định tại khoản 2 Điều này. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi các Cổ đông hoặc Người đại diện cổ đông đánh dấu bằng mực xanh vào đúng và trong ô có ghi trong phiếu.

6. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu có thể không do Ban tổ chức phát hành, hoặc có đầy đủ thông tin như quy định tại khoản 2 Điều này, hoặc có dấu hiệu gạch, tẩy, xóa, đánh dấu, bị rách bất cứ nội dung nào trong phiếu. Phiếu biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết hoặc lựa chọn ý kiến nào, thì phần biểu quyết cho nội dung đó coi như không hợp lệ. Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua tại Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ được xác định trên từng nội dung biểu quyết.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

### **Điều 9. Biên bản cuộc họp**

Nội dung cuộc họp được lập thành biên bản và được Thư ký/Ban Thư ký ghi vào Biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

## **CHƯƠNG III**

### **QUYỀN HẠN VÀ NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỌA, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU**

#### **Điều 10. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có thể là một hoặc nhiều thành viên do Chủ tọa lập/đề cử và được giới thiệu/Thông qua tại Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

2.1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến dự họp Đại hội: Cổ đông/Người được ủy quyền khi tham dự Đại hội cần mang theo bản gốc: Thông báo mời họp; và CMND/Thẻ căn cước của người dự họp; và Giấy Đăng ký tham dự/ủy quyền tham dự họp lệ.

2.2. Phát cho cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến dự họp Đại hội: Thẻ/Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp cần thiết khác.

2.3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

2.4. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

### **Điều 11. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người là thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp.

2. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số.

3. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa:

3.1. Điều khiển Đại hội theo chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.

3.2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3.3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3.4. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

### **Điều 12. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Thư ký**

1. Ban Thư ký do Đoàn Chủ tịch/Chủ tọa giới thiệu hoặc chỉ định.

2. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Thư ký:

2.1. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến chính của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.

2.2. Lập Biên bản họp Đại hội và soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

2.3. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

### **Điều 13. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu có thể là một hoặc nhiều thành viên do Chủ tọa lập/đề cử và được giới thiệu/thông qua tại Đại hội.

2. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:



2.1. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, nghị quyết của Đại hội.

2.2. Tiến hành thu Thẻ/Phiếu biểu quyết; tiến hành kiểm phiếu, xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

2.3. Nhanh chóng thông báo cho Thư ký/Ban thư ký kết quả biểu quyết.

2.4. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

2.5. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

## CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### **Điều 14. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Những vấn đề phát sinh ngoài quy định trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo Điều lệ Công ty hoặc quy định của pháp luật hoặc quyết định của Chủ tọa.
3. Cổ đông, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện các quy định trong Quy chế này./.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội báo cáo Kết quả hoạt động trong năm 2019, kế hoạch năm 2020 của Hội đồng quản trị ("HDQT") như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2019**

Trong năm 2019, HDQT Công ty đã có những nỗ lực đáng kể trong việc chỉ đạo Ban điều hành tổ chức hoạt động kinh doanh, mở rộng và đẩy mạnh hoạt động thương mại, tái cơ cấu lại các danh mục đầu tư để tăng hiệu quả đầu tư đồng thời đa dạng hóa ngành nghề, tăng vị thế của doanh nghiệp và phù hợp với chiến lược phát triển trong thời gian tới. Công ty dưới sự hỗ trợ và chỉ đạo sát sao của HDQT đã hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh đề ra.

Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2019 của Công ty cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % thực hiện so kế hoạch
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.300,00	4.068,35	176,9%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	82,00	103,68	126,4%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	65,60	75,63	115,3%

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hợp nhất năm 2019 đạt 75,63 tỷ đồng, đạt 115,3% kế hoạch năm 2019 đề ra.



## II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2019

### 1. Cơ cấu nhân sự của HĐQT tại thời điểm 31/12/2019

STT	Họ tên	Chức vụ	Số buổi tham dự họp HĐQT trong năm	Tỷ lệ tham dự họp HĐQT trong năm
1	Ông Vũ Văn Hậu	Chủ tịch HĐQT	28	100%
2	Ông Phạm Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	28	100%
3	Ông Vũ Phúc Thọ	Thành viên HĐQT	28	100%
4	Ông Nguyễn Hữu Đức	Thành viên HĐQT	28	100%
5	Ông Lê Việt Hà	Thành viên HĐQT	28	100%

- (1) Trong năm 2019, HĐQT Công ty tiếp tục kiện toàn cơ cấu, không có thay đổi về nhân sự, nhưng HĐQT đã giám sát chặt chẽ việc miễn nhiệm Kế toán trưởng và bổ nhiệm Kế toán trưởng mới, thông qua việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị của Công ty. Cuối năm 2019, HĐQT đã thông qua việc miễn nhiệm và Bổ nhiệm mới Tổng giám đốc Công ty.
- (2) Cử và ổn định cơ cấu thành viên HĐQT và người đại diện Công ty tham gia vào HĐQT, BKS và Ban điều hành công ty con trực thuộc.

### 2. Hoạt động chung

- (1) Trong năm 2019, HĐQT đã hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và đem lại hiệu quả lớn cho Công ty. HĐQT thực hiện tốt việc phân cấp/phân quyền cho Chủ tịch HĐQT và TGD/Người đại diện theo pháp luật thực hiện các công việc điều hành hoạt động kinh doanh của công ty, nhằm giảm bớt khối lượng công việc cho HĐQT, để HĐQT tập trung thời gian hơn vào việc hoạch định chính sách, chủ trương và kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.
- (2) Năm 2019, HĐQT đã Tổ chức các cuộc họp HĐQT thường kỳ và bất thường, đã thông qua nhiều chủ trương quan trọng đối với hoạt động và định hướng phát triển của Công ty. Các cuộc họp của HĐQT đã đánh giá kịp thời kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, giải quyết nhanh chóng các vấn đề phát sinh, những vướng mắc mà Ban điều hành gặp phải, đã đưa ra được nhiều quyết định đúng đắn về những chỉ tiêu trọng yếu của Công ty. Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT đều tham gia tích cực, trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn về các

vấn đề liên quan đến nội dung họp. Thông tin các cuộc họp đều được gửi đến Ban kiểm soát để nắm bắt kịp thời.

- (3) Trong năm, HĐQT đã tổ chức 28 cuộc họp, đã ban hành 25 nghị quyết và 11 quyết định để phục vụ cho việc quản trị và giải quyết những vấn đề quan trọng của hoạt động kinh doanh. Cụ thể thông qua các vấn đề sau:
  - + Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
  - + Thông qua việc vay vốn và thế chấp tại ngân hàng;
  - + Thông qua các hợp đồng mua bán than và nguyên vật liệu; Cơ cấu lại các khoản đầu tư;
  - + Sửa đổi, bổ sung Quy chế khoán kinh doanh; Quy chế tuyển dụng lao động;
  - + Thanh lý tài sản cố định;
  - + Bổ nhiệm/miễn nhiệm một số chức danh Tổng giám đốc/Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị;
  - + Và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền giải quyết của HĐQT.
- (4) Các thành viên HĐQT đều chủ động, tích cực trong việc thực thi trách nhiệm của mình trong HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp thường kỳ và bất thường, nhiệt tình đóng góp ý kiến góp phần vào việc chỉ đạo, điều hành chung của HĐQT đối với Ban điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- (5) HĐQT có một thành viên là Tổng giám đốc công ty. Do vậy mọi chủ trương của HĐQT luôn được thực hiện nhất quán, nhanh chóng và hiệu quả.
- (6) Định hướng và chỉ đạo định hướng hoạt động của các Chi nhánh và các Công ty con. Định hướng mở rộng hoạt động hợp tác đầu tư, kinh doanh với các đối tác trong hoặc ngoài Tập đoàn Geleximco.
- (7) Chỉ đạo củng cố và phát triển kinh doanh lĩnh vực thương mại ổn định, bền vững, từng bước mở rộng kinh doanh thương mại than cả về chiều rộng lẫn chiều sâu.
- (8) Chú trọng việc xây dựng định hướng nhằm phát triển hoạt động kinh doanh đa ngành, tăng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Định hướng mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh, chỉ đạo triển khai đẩy mạnh công tác đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản.



**Kết quả:** Trong năm 2019, HĐQT đã hoạt động đúng với quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế khác của Công ty. Các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT về quản trị, giám sát, chiến lược, quản trị rủi ro, nhân sự, lương thưởng, phúc lợi, v.v., đã được giải quyết một cách hiệu quả. HĐQT đã thực hiện đúng, đủ và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra trước Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

### **3. Hoạt động giám sát của HĐQT**

- (1) HĐQT thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc duy trì tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và tiếp tục chỉ đạo xây dựng, sửa đổi bổ sung kịp thời phù hợp với pháp luật.
- (2) Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, được thông qua bởi các thành viên HĐQT tại các phiên họp.
- (3) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- (4) Tổ chức giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Kiểm tra thường xuyên hoạt động điều hành của Ban điều hành. Tất cả các nghị quyết và quyết định của HĐQT đều được Ban điều hành thực thi nghiêm túc và kịp thời phản ánh, đề xuất HĐQT những vấn đề liên quan để HĐQT đưa ra những quyết sách phù hợp và hiệu quả.
- (5) Hỗ trợ Ban điều hành trong công tác huy động, tạo nguồn vốn khẩn trương và kịp thời cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- (6) Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- (7) Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính định kỳ và thường niên; thực hiện nghiêm các quy định kiểm toán.
- (8) Giám sát, chỉ đạo hoạt động công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật.
- (9) Giám sát hoạt động quản lý của Ban điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra. Tham gia các cuộc họp giao ban, kiểm điểm của Ban điều hành.

- (10) Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ vay vốn ngân hàng phục vụ cho các hoạt động kinh doanh, thu hồi công nợ cũng như việc huy động các nguồn vốn khác đáp ứng kịp thời cho hoạt động kinh doanh.
- (11) Chỉ đạo Ban điều hành kiểm tra tính pháp lý, hồ sơ năng lực của các nhà cung cấp về hoạt động kinh doanh than và các nguyên vật liệu khác.
- (12) Giám sát và chỉ đạo giám sát hoạt động của các Chi nhánh và các Công ty con. Chỉ đạo giám sát quản lý vốn góp của Công ty tại các đơn vị thành viên hoặc với các đối tác hợp tác kinh doanh.

**Kết quả:** Các hoạt động giám sát của HĐQT đã được thực hiện đầy đủ trong mọi lĩnh vực, mọi đối tượng theo đúng quy định pháp luật. Ban điều hành đã thực hiện tốt các định hướng, chỉ đạo của HĐQT, thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao đúng quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ khác của Công ty, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các Cổ đông.

### III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

Năm 2020, tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam đặc biệt khó khăn. Mặc dù năm 2019 Công ty có những thành quả nhất định, nhưng do hoàn cảnh khách quan HĐQT sẽ đặt ra các kế hoạch và mục tiêu thiết thực nhất đảm bảo công ty phát triển ổn định. Mục tiêu năm 2020, HĐQT sẽ duy trì và tiếp tục nâng cao toàn diện mọi hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- (1) Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp và theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- (2) Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Thường niên năm 2020 đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020;
- (3) Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- (4) Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành có các biện pháp thu hồi công nợ cũ đã tồn tại nhiều năm;
- (5) Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện công tác sắp xếp, tổ chức kinh doanh, công tác huy động nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty, tiếp tục đẩy mạnh vai trò chủ động trong việc thực hiện các dự án hiện tại, nỗ lực tìm kiếm mở rộng hoạt động kinh doanh bất động sản trong năm 2020;

094  
TY  
AN  
IGH  
OI  
- T. S



(6) Phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát, cùng toàn thể cán bộ nhân viên Công ty, phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể để thực hiện tốt nhiệm vụ, kế hoạch của Công ty, hoạt động kinh doanh hiệu quả, mang lại lợi ích hợp pháp cho các Cổ đông.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Hậu**



Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019**  
**VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

Kính thưa Đoàn Chủ tịch!

Kính thưa quý vị đại biểu!

Kính thưa quý vị cổ đông!

Trong công tác điều hành kinh doanh năm 2019, Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (“SHN”) đã bám sát Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019. Sau đây là một số điểm chính về hoạt động kinh doanh trong năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty:

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019**

**1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Năm 2019, tình hình kinh tế Việt Nam tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp dưới 4%; tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP tương đối cao khoảng 7,02%. Lãi suất vay vốn ngân hàng có chiều hướng tăng, tỷ giá ngoại tệ biến động mạnh. Thị trường bất động sản trầm lắng, giải ngân đầu tư công thấp. Nguồn nguyên liệu than trong nước rất khan hiếm, không đủ cung ứng cho các nhà máy sản xuất công nghiệp.

Mặc dù hoạt động kinh doanh chung vẫn còn khó khăn, tuy nhiên SHN đã duy trì ổn định hoạt động Sản xuất Kinh doanh, đồng thời phát triển, mở rộng sang một số lĩnh vực mới, mang lại hiệu quả kinh doanh theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**2. CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc cùng toàn thể Cán bộ nhân viên đã nỗ lực hết mình trong công tác quản trị, điều hành và vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh.



Công ty đã thực hiện cơ cấu lại các khoản đầu tư, cụ thể Công ty đầu tư mua cổ phần của các Đơn vị đang sở hữu dự án tiềm năng, tìm kiếm các dự án để có các cơ hội đầu tư hiệu quả hơn.

Công ty tiếp cận được với nguồn vốn vay tại các ngân hàng, các tổ chức tín dụng, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh. Do vậy, Công ty mở rộng được hoạt động kinh doanh, điều này góp phần hoàn thành kế hoạch tài chính năm 2019 của Công ty.

Hoạt động cung cấp than cho Nhà máy nhiệt điện Thăng Long đang đi vào ổn định nên sản lượng than cung cấp vào nhà máy năm 2019 vượt xa kế hoạch đặt ra.

Trên đây là các nguyên nhân chủ yếu giúp Công ty hoàn thành vượt bậc các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

## 2.1 Kết quả kinh doanh năm 2019 (BCTC hợp nhất đã được kiểm toán)

### 2.1.1 Kết quả kinh doanh:

(ĐVT: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tăng (+)/ giảm(-)
Tổng giá trị tài sản	5.321,14	5.207,03	2,19%
Doanh thu thuần	4.068,35	1.399,54	190,69%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	74,02	46,62	58,77%
Lợi nhuận khác	29,66	(1,57)	
Lợi nhuận trước thuế	103,68	45,05	130,15%
Lợi nhuận sau thuế, trong đó:	75,63	30,98	144,11%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	70,41	30,01	134,58%

### 2.2.2 So sánh thực hiện kế hoạch:

(ĐVT: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	2.300,00	4.068,35	176,9%
Lợi nhuận trước thuế	82,00	103,68	126,4%
Lợi nhuận sau thuế, trong đó:	65,60	75,63	115,3%
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	65,10	70,40	108,2%

## 2.2 Hoạt động kinh doanh thương mại

Năm 2019, Hoạt động kinh doanh chủ chốt của Công ty là tìm kiếm nguồn hàng, cung cấp than và các nguyên vật liệu đầu vào cho Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long (“TLP”), trong đó hoạt động kinh doanh than là chủ yếu. Kết quả, Công ty đã thực hiện cung cấp **2,56 triệu tấn** than với tổng doanh thu gần **4 nghìn tỷ đồng** cho TLP, vượt xa kế hoạch đề ra.

Bên cạnh việc là đơn vị tìm kiếm, cung cấp nguyên vật liệu đầu vào chính cho TLP, Công ty đã bắt đầu triển khai thêm hoạt động kinh doanh mua bán doanh than nội địa, than nhập khẩu để cung cấp cho các đối tác, khách hàng trong nước khác ngoài TLP, cụ thể:

- Về khai thác thị trường khách hàng khác ngoài TLP: sản lượng cung cấp là 3,7 nghìn tấn với trị giá hơn 5 tỷ đồng.

- Về nhập khẩu than: Công ty trực tiếp nhập khẩu 01 tàu than sản lượng 39,3 nghìn tấn với trị giá 65 tỷ đồng.

### 2.3 Hoạt động xuất khẩu lao động

Trong năm 2019, Công ty đã đưa được 188 lao động sang làm việc tại thị trường Đài Loan và Malaysia, trong đó Đài Loan là 115 lao động và Malaysia là 73 lao động.

Đối với thị trường Malaysia là thị trường truyền thống của Công ty với những lợi thế như nhu cầu tuyển dụng lao động đa dạng, số lượng lớn, chi phí xuất cảnh thấp, có những đơn hàng còn miễn phí xuất cảnh, phù hợp với nhiều lao động tại các địa phương vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn về điều kiện phát triển kinh tế, dân trí thấp. Tuy nhiên, những bất ổn về chính trị trong năm khiến cho tình hình kinh tế suy giảm, các nhà đầu tư dần rút khỏi Malaysia, thu nhập người lao động tương đối thấp dẫn đến nhu cầu đi làm việc tại thị trường này cũng giảm.

Đối với thị trường Đài Loan, đây là thị trường ổn định, thu nhập của người lao động tương đối cao, luôn được đánh giá là thị trường được nhiều người lao động lựa chọn. Tuy nhiên, là doanh nghiệp mới tại thị trường Đài Loan nên Công ty vẫn đang cố gắng tìm kiếm đối tác và nghiên cứu thị trường, cùng với đó là nguồn lao động trong nước cũng sụt giảm nghiêm trọng do chính sách mở cửa của thị trường Nhật Bản thu hút lượng lớn lao động Việt Nam, chính vì vậy việc cạnh tranh để thu hút nguồn lao động cho thị trường Đài Loan rất khốc liệt, chi phí tạo nguồn cao.

### 2.4 Hoạt động đầu tư, góp vốn

Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện rà soát, đánh giá lại các khoản đầu tư và tái cơ cấu danh mục đầu tư hiện tại của công ty để tăng hiệu quả đầu tư đồng thời đa dạng hóa ngành nghề, tăng vị thế của doanh nghiệp và phù hợp với chiến lược phát triển trong thời gian tới.

Công ty đã thực hiện hợp tác đầu tư với Tập đoàn Geleximco và các đối tác khác một số Dự án tiềm năng nhằm gia tăng giá trị doanh nghiệp, đồng thời mở rộng lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty trong những năm sắp tới, cụ thể:

- Dự án khu đô thị mới Hoà Bình – Geleximco, Phường Thịnh Lang và Phường Tân Hoà, TP. Hoà Bình.
  - Mục đích đầu tư của Dự án: Xây dựng khu đô thị mới, trung tâm thương mại, các khu tiện ích nâng cao giá trị sử dụng đất và đầu tư. Tổng mức đầu tư dự án hơn 3600 tỷ đồng.
- Dự án Ngõ 5 Láng Hạ, P. Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội.



- Mục đích đầu tư của Dự án: Xây dựng nhà ở thấp tầng trên diện tích 4.096m<sup>2</sup> tại địa chỉ Ngõ 5 Láng Hạ, P. Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội.
- Đầu tư, nắm giữ 19% cổ phần Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh Bất động sản HTL Việt Nam (“HTL”) với thông tin như sau:
  - Ngành nghề kinh doanh chính: hoạt động xây dựng và kinh doanh Bất động sản
  - Dự án lớn HTL đang triển khai đầu tư: dự án “GELEXIA RIVERSIDE” tại phường Yên Sở quận Hoàng Mai - Hà Nội với tổng giá trị đầu tư hơn 2.893 tỷ đồng.

## 2.5 Các hoạt động khác

### 2.5.1 Công tác quản lý, thu hồi công nợ quá hạn đối với một số khách hàng

Trong năm 2019, Công ty vẫn tiếp tục chú trọng thu hồi công nợ cũ đối với các khách hàng: Ông Nguyễn Anh Quân, Công ty CP An Sinh. Cụ thể:

- Đối với khoản công nợ phải thu khó đòi ông Nguyễn Anh Quân: Ban điều hành Công ty tích cực quan tâm và tìm hướng xử lý, giải quyết;
- Đối với các khoản nợ của Công ty cổ phần An Sinh: Công ty tiếp tục tiến hành tháo gỡ và thu hồi dần các khoản công nợ trong năm.

### 2.5.2 Hoạt động nhân sự và kiện toàn mô hình quản lý Công ty

Ngoài mục tiêu doanh thu và lợi nhuận, việc nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp cũng là nhiệm vụ trọng tâm của Ban điều hành công ty. Trong năm 2019, công ty đã tiến hành cải tổ và kiện toàn bộ máy nhân sự nhằm đáp ứng kịp thời các kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Công ty đặc biệt chú trọng đầu tư xây dựng nguồn nhân lực có trình độ cao, giàu kinh nghiệm chuyên môn và đạt yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp nhằm chuẩn mực mô hình quản trị của Công ty. Ngoài thực hiện kiện toàn bộ máy quản trị từ cấp lãnh đạo điều hành đến cán bộ quản lý chủ chốt, Công ty cũng đã điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức giữa các phòng ban sao cho hoạt động trở lên chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

## 2.6 Kết luận

Dưới sự điều hành và chỉ đạo sát sao từ Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cùng sự phấn đấu nỗ lực không ngừng của toàn thể Cán bộ công nhân viên, Công ty đã và đang từng bước vượt qua các khó khăn trên tinh thần quyết tâm, chủ động, sáng tạo để hoàn thành các mục tiêu doanh thu, lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông 2019 đã đề ra. Ngoài hoàn thành mục tiêu doanh thu, lợi nhuận, thương hiệu SHN cũng ngày được nâng cao trên thị trường mua bán, kinh doanh than, trở thành đối tác tin cậy của các khách hàng, nhà cung cấp, ngân hàng ...

# PHẦN THỨ HAI

## KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

### I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

#### 1. Thuận lợi

Năm 2020, nền kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng ở mức trên 5%. Nhu cầu tiêu dùng nội địa vẫn tăng mạnh, trong đó ngành than được dự báo tăng cao khi nhu cầu than trong nước có xu hướng tăng lên, đặc biệt là than cho sản xuất điện và sản xuất công nghiệp khác như xi măng, hóa chất... Nhu cầu than cho nhiệt điện dự kiến khoảng 60-62 triệu tấn/năm. Với định hướng mảng kinh doanh chính của Công ty là cung cấp than đầu vào cho các nhà máy nhiệt điện, xi măng ...vv thì đây là điều kiện thuận lợi cho Công ty.

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ từ các đối tác, nhà cung cấp, khách hàng, các cơ quan nhà nước và nhận được sự ủng hộ của các Cổ đông. Đặc biệt, với sự tin tưởng từ đối tác là Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long và Tập đoàn Geleximco, Công ty đã và đang là nhà cung cấp toàn bộ nguyên liệu than đầu vào cho Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long và triển khai ký kết nhiều hợp đồng hợp tác kinh doanh trong lĩnh vực đầu tư Bất động sản với Tập đoàn Geleximco.

Công ty đã có sự kế thừa và tích lũy kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh từ các năm trước. Quy mô, lĩnh vực hoạt động, các nguồn lực tài chính và thương hiệu của Công ty đã và đang được khẳng định và ngày càng phát triển, mở rộng.

#### 2. Khó khăn

Giai đoạn từ cuối năm 2019 và những tháng đầu năm 2020, dịch viêm đường hô hấp cấp (Covid-19) đã gây thiệt hại không nhỏ về người và tài sản khiến cho nền kinh tế thế giới trong đó có Việt Nam bị sụt giảm. SHN cũng không ngoại lệ, cũng bị ảnh hưởng làm giảm tốc độ tăng trưởng doanh số bán hàng thương mại; lĩnh vực xuất khẩu lao động bị đình trệ; tốc độ triển khai, hợp tác các dự án Bất động sản bị giảm sút ngay trong quý I/2020 và còn có thể bị ảnh hưởng trong các quý tiếp theo.

Tình trạng than khan hiếm trong khi nhu cầu sử dụng của thị trường nhiệt điện và sản xuất công nghiệp đang rất cao, đặc biệt ở Miền Bắc Việt Nam dẫn đến tình trạng nguồn cung than bị hạn chế.

Những bất ổn tại các thị trường xuất khẩu lao động và những quy định pháp lý tạo lên những rủi ro cao cho ngành nghề xuất khẩu lao động.

Việc tiếp cận các nguồn vốn ngày càng khó khăn trong khi hầu hết các nhà cung cấp đều yêu cầu thanh toán tiền ngay hoặc trả trước. Các tổ chức tín dụng đang từng bước siết chặt, gây áp lực về nguồn huy động bổ sung cho các hoạt động kinh doanh.



## II. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2020

### 1. Phương hướng chung

Trước những thuận lợi và khó khăn trong bối cảnh nền kinh tế 2020, Phương hướng và nhiệm vụ kinh doanh năm 2020 được Công ty đặt ra là tiếp tục duy trì, phát triển ngành nghề kinh doanh thương mại mua bán than trong nước, mở rộng sang nhập khẩu than, hợp tác gia công, phối trộn than để cung cấp ra thị trường – đây là ngành nghề tạo ra doanh thu chính; Duy trì và hạn chế lĩnh vực xuất khẩu lao động; Tiếp tục duy trì mở rộng đầu tư hợp tác triển khai các dự án bất động sản với các đối tác uy tín, nhiều kinh nghiệm. Ngoài ra, Công ty tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, tổ chức quản lý sản xuất với phương châm tinh gọn, phù hợp và hiệu quả.

### 2. Các mục tiêu cơ bản/Kế hoạch thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2020

Căn cứ tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2019, trước những dự đoán về nền kinh tế trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đặt ra mục tiêu kế hoạch kinh doanh với các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.200
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	60
3	Lợi nhuận sau thuế, trong đó:	Tỷ đồng	45,8
	<i>Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>45,0</i>

### 3. Các giải pháp, kế hoạch triển khai

#### 3.1 Kế hoạch hoạt động kinh doanh thương mại

- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại cung cấp nguyên vật liệu than đầu vào cho hoạt động của nhà máy nhiệt điện Thăng Long tại Quảng Ninh và các hoạt động kinh doanh vật liệu khác để cung cấp cho các dự án của Tập đoàn Geleximco.

- Triển khai hoạt động nhập khẩu và phối trộn Than nhằm bổ sung nguồn cung cấp Than cho nhà máy nhiệt điện, xi măng...

- Tăng cường tìm kiếm nhà cung cấp và các khách hàng mới, các sản phẩm ngành hàng mới để mua bán, cung cấp ra thị trường.

#### 3.2 Kế hoạch hoạt động xuất khẩu lao động

- Duy trì thị trường truyền thống Malaysia và Đài Loan với phương châm thận trọng để tránh những rủi ro.

- Tiếp tục nỗ lực bán sát thị trường, phát huy những quan hệ đối tác đã có và đối tác mới đã ký kết, huy động nguồn lực hiện có để thực hiện.

- Dần thu hẹp hoạt động xuất khẩu lao động để dồn nguồn lực con người và tài sản cho các hoạt động trọng tâm khác mang lại nhiều hiệu quả mà ít rủi ro hơn.

### 3.3 Kế hoạch đầu tư, góp vốn

Công ty tiếp tục tập trung vào hoạt động góp vốn, hợp tác đầu tư và phân chia sản phẩm các dự án đã và đang triển khai trong năm 2020 của Tập đoàn Geleximco và các đối tác khác, cụ thể là:

- Các dự án hỗn hợp nhà ở, văn phòng và trung tâm thương mại.
- Các dự án khu du lịch nghỉ dưỡng.

Triển khai hoạt động kinh doanh Bất động sản và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực Bất động sản.

### 4. Kế hoạch hoạt động trong các lĩnh vực khác

- Xem xét việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức, nhân sự cho phù hợp với tình hình phát triển của Công ty.

- Tái cấu trúc danh mục đầu tư, góp vốn; lựa chọn các doanh nghiệp/dự án có tiềm năng để đầu tư, góp vốn, liên doanh, liên kết nhằm tạo nguồn cung sản phẩm và tạo vị thế cùng doanh thu cho Công ty.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ; tiếp tục thực hiện huy động vốn từ các nguồn để đảm bảo đủ vốn thực hiện các dự án đầu tư và phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty; hợp tác đầu tư với một số đối tác có tiềm lực về tài chính nhằm huy động thêm nguồn vốn để thực hiện các dự án.

- Nghiên cứu và tìm kiếm các cơ hội kinh doanh khác mà SHN có lợi thế so sánh để tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và giao cho Hội đồng quản trị quyết định, thực hiện các công việc cụ thể.

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Văn Hậu



Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về tình hình hoạt động năm 2019 và Kế hoạch năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội và Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2019.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

### I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

#### 1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên ban kiểm soát.

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty và việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 cụ thể:

- Kiểm tra tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2019;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính quý/bán niên và báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính hợp lý, trung thực của các số liệu tài chính;
- Xem xét, đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị ("HĐQT") trong việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Nhìn chung, HĐQT và Ban tổng giám đốc đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ. Từng thành viên ban kiểm soát đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát. Ban kiểm soát khẳng định đã hoàn thành chức năng giám sát của mình.

#### 2. Thù lao của Ban kiểm soát năm 2019.

- Thù lao của Ban kiểm soát được chi trả theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 26/04/2019.

### **3. Các cuộc họp và quyết định của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp nhằm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả các mặt hoạt động của Công ty; trình tự ban hành các nghị quyết/ quyết định của HĐQT, ban điều hành... để có các kiến nghị, quyết định trong phạm vi thẩm quyền, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC**

### **1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty;

- HĐQT đã ban hành các quy chế, nghị quyết, quyết định đúng trình tự, đúng thẩm quyền, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và các quy định của pháp luật cũng như điều lệ Công ty;

- Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2019 và Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

### **2. Kết quả hoạt động của Ban tổng giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác**

- Ban Tổng giám đốc đã tích cực triển khai các nhiệm vụ, công việc được giao nêu trong nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

- Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, ban hành kịp thời các quyết định, quy định phục vụ hoạt động quản lý điều hành.

- Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban chấp hành tương đối đầy đủ quy định của Pháp luật, Sở giao dịch chứng khoán về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết.

- Các cán bộ quản lý khác của Công ty đã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, công việc được giao; chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp từ Hội đồng quản trị/Ban Tổng giám đốc.

## **III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG**

### **1. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019:**

#### **1.1 Tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2019. (ĐVT: VNĐ)**



CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>TÀI SẢN</b>		
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>2.885.885.334.147</b>	<b>1.980.045.840.264</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	47.934.892.158	35.169.027.239
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	79.124.446.257	0
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	2.263.560.806.268	1.926.561.937.759
4. Hàng tồn kho	487.516112.287	17.470.269.298
5. Tài sản ngắn hạn khác	7.749077.177	844.605.968
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>2.435.259.559.907</b>	<b>3.226.981.777.571</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	1.281.422.477.000	2.483.420.745.627
2. Tài sản cố định	27.084.125.872	27.825.343.350
3. Bất động sản đầu tư	0	470.725.537.613
4. Tài sản dở dang dài hạn	0	1.112.464.670
5. Đầu tư tài chính dài hạn	1.119.088.094.106	235.395.427.615
6. Tài sản dài hạn khác	7.664.862.929	8.502.258.696
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>5.321.144.894.054</b>	<b>5.207.027.617.835</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>III. Nợ phải trả</b>	<b>3.388.151.167.396</b>	<b>3.348.360.690.378</b>
1. Nợ ngắn hạn	3.325.551.167.396	3.094.260.690.378
2. Nợ dài hạn	62.600.000.000	254.100.000.000
<b>IV. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.932.993.726.658</b>	<b>1.858.666.927.457</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	1.296.071.470.000	1.296.071.470.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	16.350.914.364	16.350.914.364
3. Quỹ đầu tư phát triển	6.139.824.104	6.139.824.104
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	220.136.211.923	150.266.368.074
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	149.730.523.564	120.252.924.454
- LNST chưa phân phối kỳ này	70.405.688.359	30.013.443.620
5 Lợi ích cổ đông không kiểm soát	394.295.306.267	389.838.350.915
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>5.321.144.894.054</b>	<b>5.207.027.617.835</b>

### 1.2 Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2019.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Thực hiện so kế hoạch
Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.300.000	4.068.351	176,9%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	82.000	103.678	126,4%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	65.600	75.629	115,3%

### ***1.3 Nhận xét, đánh giá:***

- Tổng tài sản và tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2019 tăng 2,19% so với 31/12/2018 nguyên nhân chính là: do công ty kinh doanh có lãi, phần lợi nhuận tích lũy hàng năm tăng lên. Ngoài ra, các khoản đầu tư tài chính dài hạn tăng đáng kể do chiến lược cơ cấu lại danh mục đầu tư, phần phải thu dài hạn được thu hồi để chuyển sang khoản đầu tư tài chính.

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đã nỗ lực hết mình trong việc quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty. Công ty đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, do các nguyên nhân chính sau:

+ Công ty tập trung vào việc đẩy mạnh hoạt động cung cấp than cho Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long. Hoạt động cung cấp than cho nhà máy nhiệt điện Thăng Long đang đi vào ổn định nên sản lượng than cung cấp vào nhà máy vượt kế hoạch đặt ra.

+ Công ty tiếp cận được với nguồn vốn vay tại các ngân hàng, các tổ chức tín dụng, Đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh. Do vậy, Công ty mở rộng được hoạt động kinh doanh, điều này góp phần hoàn thành kế hoạch tài chính năm 2019 của Công ty.

+ Trong kỳ Công ty đã thực hiện cơ cấu lại các khoản đầu tư, cụ thể Công ty đầu tư mua cổ phần của các công ty đang sở hữu dự án tiềm năng và đặt cọc tìm kiếm các dự án để có các cơ hội đầu tư hiệu quả hơn.

## **2. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.**

### ***2.1. Đánh giá việc thực hiện.***

- Công tác điều hành hoạt động của Công ty đã thực hiện đúng theo Điều lệ của Công ty, tổ chức hoạt động kinh doanh theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019;

- Đã sửa đổi Điều lệ Công ty theo phê chuẩn của ĐHĐCĐ thường niên 2019.

### ***2.2. Kiến nghị.***

- HĐQT, Ban tổng giám đốc cần có thêm những biện pháp mới, hiệu quả hơn trong việc thu hồi công nợ cũ đối với một số khách hàng: Ông Nguyễn Anh Quân, Công ty TNHH 892, Công ty cổ phần An Sinh...

- Kiến nghị Công ty củng cố, đào tạo và hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng kịp thời với sự phát triển của công ty;

- HĐQT và Ban tổng giám đốc kịp thời đưa ra chính sách đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro và tuân thủ các quy định trong hoạt động kinh doanh.

## **3. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông**

HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện chức năng của mình. Các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với một số lĩnh vực hoạt



động, quản trị, điều hành của Công ty đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tiếp nhận và xử lý kịp thời.

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát đầy đủ các hoạt động của Công ty, giúp các cổ đông kiểm soát các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong phạm vi thẩm quyền.

#### **V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020.**

1. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt các cổ đông thực thi chức năng kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty; kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp, tính minh bạch, cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Xem xét các kế hoạch, báo cáo của Công ty về: Tình hình tài chính, kinh doanh, thực hiện các dự án đầu tư, công tác quản lý về tổ chức, lao động, tiền lương và các chế độ khác liên quan đến Công ty và người lao động.

3. Xem xét các Báo cáo tài chính Quý của Công ty, Báo cáo tài chính giữa niên độ đã soát xét và Báo cáo tài chính năm được kiểm toán.

4. Kiểm soát công tác tổ chức, thực hiện các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc định kỳ 6 tháng một lần.

5. Các vấn đề khác.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**Nguyễn Thị Thu Hương**

**TỜ TRÌNH**

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội,**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Căn cứ vào danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán chấp thuận kiểm toán năm 2020 đối với các doanh nghiệp niêm yết;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội,

Để đáp ứng yêu cầu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2020 theo quy định, Ban kiểm soát ("BKS") Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội ("SHN") kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc:

- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2020 cho Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội là Công ty TNHH Kiểm toán BDO và giao cho Tổng giám đốc thương thảo các nội dung, ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán.

- Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty TNHH kiểm toán BDO về nội dung hợp đồng, trong đó có tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán còn lại trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty theo đúng luật định và giao cho Tổng giám đốc thương thảo các nội dung, ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

**TM BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**



**Nguyễn Thị Thu Hương**



## TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN);
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019.

Một số thông tin tóm tắt về BCTC hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán như sau:

### 1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>2.885.885.334.147</b>	<b>1.980.045.840.264</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	47.934.892.158	35.169.027.239
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	79.124.446.257	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.263.560.806.268	1.926.561.937.759
Hàng tồn kho	487.516.112.287	17.470.269.298
Tài sản ngắn hạn khác	7.749.077.177	844.605.968
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>2.435.259.559.907</b>	<b>3.226.981.777.571</b>
Các khoản phải thu dài hạn	1.281.422.477.000	2.483.420.745.627
Tài sản cố định	27.084.125.872	27.825.343.350
Bất động sản đầu tư	-	470.725.537.613
Tài sản dở dang dài hạn	-	1.112.464.670
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.119.088.094.106	235.395.427.615
Tài sản dài hạn khác	7.664.862.929	8.502.258.696
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A+B)</b>	<b>5.321.144.894.054</b>	<b>5.207.027.617.835</b>
<b>C. Nợ phải trả</b>	<b>3.388.151.167.396</b>	<b>3.348.360.690.378</b>
Nợ ngắn hạn	3.325.551.167.396	3.094.260.690.378
Nợ dài hạn	62.600.000.000	254.100.000.000
<b>D. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.932.993.726.658</b>	<b>1.858.666.927.457</b>
Vốn góp của chủ sở hữu	1.932.993.726.658	1.296.071.470.000
Thặng dư vốn cổ phần	16.350.914.364	16.350.914.364
Quỹ đầu tư phát triển	6.139.824.104	6.139.824.104
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	220.136.211.924	150.266.368.074
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	394.295.306.267	389.838.350.915
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C+D)</b>	<b>5.321.144.894.054</b>	<b>5.207.027.617.835</b>



## 2. Kết quả kinh doanh hợp nhất.

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.068.351.161.226	1.399.543.195.674
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	71.728.857.127	55.500.807.668
Doanh thu hoạt động tài chính	222.613.292.436	129.077.661.096
Chi phí tài chính	172.232.636.692	101.469.844.101
Chi phí bán hàng	7.181.607.673	5.295.462.162
Chi phí quản lý doanh nghiệp	40.905.582.921	30.990.894.201
Lợi nhuận khác	29.655.934.741	(1.574.501.332)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	103.678.257.018	45.247.766.968
Lợi nhuận sau thuế TNDN, trong đó:	75.629.717.286	31.181.320.137
<i>Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ</i>	<i>70.405.688.359</i>	<i>30.213.443.620</i>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	543,22	243,15

Toàn bộ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được đăng tải đầy đủ trên Website của Công ty tại địa chỉ [www.shn.com.vn](http://www.shn.com.vn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ TỔNG HỢP  
HÀ NỘI  
Vũ Văn Hậu





## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu Tư Tổng hợp Hà Nội  
cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu Tư Tổng hợp Hà Nội (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 09 tháng 04 năm 2020 từ trang 7 đến trang 42, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



### Vấn đề khác

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP sau khi điều chỉnh. Ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần theo báo cáo kiểm toán số 181/BCKT/TC ngày 29/03/2019.

Như một phần của cuộc kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, chúng tôi đã kiểm toán những điều chỉnh được mô tả trong thuyết minh VII.4 được áp dụng để sửa đổi báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018. Theo ý kiến của chúng tôi, những điều chỉnh này là hợp lý và đã được áp dụng thích hợp. Ngoài việc kiểm tra những điều chỉnh này, chúng tôi không thực hiện kiểm toán, soát xét hay áp dụng bất kỳ thủ tục kiểm toán nào đối với báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty và theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến hay một hình thức đảm bảo nào khác về báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 xét trên phương diện tổng thể.

### CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO



**Bùi Văn Vương - Phó Tổng Giám đốc**

Số Giấy CNDKHN kiểm toán:

0780-2018-038-1

**Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm toán viên**

Số Giấy CNDKHN kiểm toán:

1906-2018-038-1



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>100</b>		<b>2.885.885.334.147</b>	<b>1.980.045.840.264</b>
<b>I.</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>47.934.892.158</b>	<b>35.169.027.239</b>
1.	Tiền	111		21.757.791.533	12.248.427.105
2.	Các khoản tương đương tiền	112		26.177.100.625	22.920.600.134
<b>II.</b>	<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>79.124.446.257</b>	<b>-</b>
1.	Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2.1	79.124.446.257	-
<b>III.</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>2.263.560.806.268</b>	<b>1.926.561.937.759</b>
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	1.519.053.162.548	533.720.497.929
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.557.582.256	10.660.642.320
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5.	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.2.2	340.372.770.997	794.357.607.300
6.	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4.1	680.152.710.835	849.743.709.482
7.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(277.575.420.368)	(261.920.519.272)
8.	Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV.</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>487.516.112.287</b>	<b>17.470.269.298</b>
1.	Hàng tồn kho	141	V.6	487.516.112.287	17.470.269.298
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V.</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>7.749.077.177</b>	<b>844.605.968</b>
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7.1	60.917.523	41.122.830
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		3.236.146.263	277.438.583
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12.2	4.452.013.391	526.044.555
4.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5.	Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower,  
đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội  
**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**

**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B -</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>2.435.259.559.907</b>	<b>3.226.981.777.571</b>
<b>I.</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>1.281.422.477.000</b>	<b>2.483.420.745.627</b>
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3.	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4.	Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5.	Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6.	Phải thu dài hạn khác	216	V.4.2	1.289.001.311.000	2.489.957.745.627
7.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	V.5	(7.578.834.000)	(6.537.000.000)
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>27.084.125.872</b>	<b>27.825.343.350</b>
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	17.096.586.772	17.837.804.250
	<i>Nguyên giá</i>	222		38.606.622.857	37.784.739.848
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(21.510.036.085)	(19.946.935.598)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
	<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227	V.9	9.987.539.100	9.987.539.100
	<i>Nguyên giá</i>	228		9.987.539.100	9.987.539.100
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
<b>III.</b>	<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>V.10</b>	-	<b>470.725.537.613</b>
	<i>Nguyên giá</i>	231		-	500.199.086.000
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	(29.473.548.387)
<b>IV.</b>	<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	<b>1.112.464.670</b>
1.	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	1.112.464.670
<b>V.</b>	<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>1.119.088.094.106</b>	<b>235.395.427.615</b>
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2.	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2.3	216.480.000.000	216.480.000.000
3.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2.4	847.053.826.370	25.253.826.370
4.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2.5	(24.251.379.125)	(6.338.398.755)
5.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	V.2.1	79.805.646.861	-
<b>VI.</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>7.664.862.929</b>	<b>8.502.258.696</b>
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7.2	570.765.170	492.859.795
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3.	Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4.	Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5.	Lợi thế thương mại	269		7.094.097.759	8.009.398.901
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>5.321.144.894.054</b>	<b>5.207.027.617.835</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower,  
đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội  
**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>3.388.151.167.396</b>	<b>3.348.360.690.378</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>3.325.551.167.396</b>	<b>3.094.260.690.378</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11.1	600.878.710.344	387.275.427.805
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		3.901.060.239	2.979.304.922
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12.1	22.218.673.476	10.940.086.839
4. Phải trả người lao động	314		2.782.066.237	6.021.139.439
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13.1	217.939.179.141	256.981.565.135
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14.1	1.314.709.353.839	906.186.145.150
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15.1	1.160.537.705.365	1.520.752.234.947
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.584.418.755	3.124.786.141
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>62.600.000.000</b>	<b>254.100.000.000</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.14.2	100.000.000	100.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15.2	62.500.000.000	254.000.000.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower,  
đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội  
**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>1.932.993.726.658</b>	<b>1.858.666.927.457</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.16</b>	<b>1.932.993.726.658</b>	<b>1.858.666.927.457</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.296.071.470.000	1.296.071.470.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.296.071.470.000	1.296.071.470.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		16.350.914.364	16.350.914.364
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		6.139.824.104	6.139.824.104
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		220.136.211.923	150.266.368.074
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		149.730.523.564	120.252.924.454
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		70.405.688.359	30.013.443.620
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		394.295.306.267	389.838.350.915
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>5.321.144.894.054</b>	<b>5.207.027.617.835</b>

Người lập biểu



Nguyễn Thị Hải Yến

Kế toán trưởng



Chu Văn Môn

Lập ngày 09 tháng 04 năm 2020

Tổng Giám đốc



Vũ Quang Minh



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	4.072.584.013.242	1.399.543.195.674
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		4.232.852.016	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		4.068.351.161.226	1.399.543.195.674
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	3.996.622.304.099	1.344.042.388.006
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		71.728.857.127	55.500.807.668
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	222.613.292.436	129.077.661.096
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	172.232.636.692	101.469.844.101
Trong đó: chi phí lãi vay	23		132.349.466.034	78.787.872.139
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	7.181.607.673	5.295.462.162
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	40.905.582.921	31.190.894.201
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		74.022.322.277	46.622.268.300
12. Thu nhập khác	31	VI.7	31.113.611.486	486.971.345
13. Chi phí khác	32	VI.8	1.457.676.745	2.061.472.677
14. Lợi nhuận khác	40		29.655.934.741	(1.574.501.332)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		103.678.257.018	45.047.766.968
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10	28.048.539.732	14.014.121.043
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	52.325.788
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>75.629.717.286</u>	<u>30.981.320.137</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		<u>70.405.688.359</u>	<u>30.013.443.620</u>
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		<u>5.224.028.927</u>	<u>967.876.517</u>
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	V.11	<u>543,22</u>	<u>243,15</u>
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	V.12	<u>543,22</u>	<u>243,15</u>

Lập ngày 09 tháng 04 năm 2020

Người lập biểu

Nguyễn Thị Hải Yến

Kế toán trưởng

Chu Văn Mân

Tổng Giám đốc



Vũ Quang Minh

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
 (Theo phương pháp gián tiếp)  
 Năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	103.678.257.018	45.047.766.968
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	2.849.552.644	17.402.878.572
- Các khoản dự phòng	03	34.609.715.466	558.652.605
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(137.342.745.998)	(122.506.488.888)
- Chi phí lãi vay	06	132.349.466.034	78.787.872.139
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	136.144.245.164	19.290.681.396
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	936.929.404.131	(1.413.219.906.882)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(499.519.391.376)	11.276.870.827
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	588.105.027.376	(370.320.232.505)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(97.700.068)	36.644.984
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(135.814.271.186)	(80.532.306.266)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(20.643.387.970)	(43.332.895.674)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1.296.535.439)	(1.415.677.689)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>1.003.807.390.632</b>	<b>(1.878.216.821.809)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(1.303.973.918)	(2.910.492.006)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	120.000.000	369.431.364
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(470.935.747.840)	(50.224.759.760)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	766.165.764.997	924.434.700.760
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(821.800.000.000)	(261.480.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	764.708.792.819
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	88.973.710.662	154.624.649.856
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(438.780.246.099)</b>	<b>1.529.522.323.033</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower,  
đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)**  
Năm 2019

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay		Năm trước	
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>					
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-		-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-		-
3. Tiền thu từ đi vay	33		3.893.970.142.076		2.585.163.162.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(4.445.684.671.658)		(2.220.558.341.346)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-		-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(546.750.032)		(425.250.025)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(552.261.279.614)</b>		<b>364.179.570.629</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>		<b>12.765.864.919</b>		<b>15.485.071.853</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>35.169.027.239</b>		<b>19.683.955.386</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-		-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>47.934.892.158</b>		<b>35.169.027.239</b>

Lập ngày 09 tháng 04 năm 2020

Người lập biểu



Nguyễn Thị Hải Yến

Kế toán trưởng



Chu Văn Mân

Tổng Giám đốc



Vũ Quang Minh

**TỜ TRÌNH**

(V/v Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN);
- Căn cứ tình hình thực tế của công ty.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi đăng ký doanh nghiệp với nội dung sau:

1. Thay đổi địa chỉ đăng ký kinh doanh

- Địa chỉ đã đăng ký: Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Địa chỉ sau khi thay đổi: Tầng 5, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Hà Nội.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc ký các văn bản và tiến hành các thủ tục liên quan đến thay đổi nội dung nêu trên trong đó có cả thủ tục sửa đổi Điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho xem xét thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Hậu**



## TỜ TRÌNH

(V/v Ủy quyền cho HĐQT quyết định các khoản đầu tư, bán tài sản hoặc giao dịch khác)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội,**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để đảm bảo tính chủ động trong việc quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo kịp thời đáp ứng các nhu cầu hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định các khoản đầu tư, bán tài sản hoặc giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

- Việc ủy quyền có thời hạn một năm kể từ ngày phê duyệt hoặc khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Vũ Văn Hậu

## TỜ TRÌNH

(V/v Ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý, người điều hành khác và người có liên quan của họ)

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để đảm bảo tính chủ động trong việc quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo kịp thời đáp ứng các nhu cầu hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

- Ủy quyền cho HĐQT chấp thuận/thông qua các Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điểm 14.2.14 Khoản 14.2 Điều 14 và Điểm 33.5.2 Khoản 33.5 Điều 33 Điều lệ Công ty giữa Công ty với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý, người điều hành khác và người có liên quan của họ, với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 của Luật doanh nghiệp, các đối tượng khác quy định tại Khoản 33.4 Điều 33 Điều lệ Công ty;

- Việc ủy quyền có thời hạn một năm kể từ ngày phê duyệt hoặc khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.



Vũ Văn Hậu



## TỜ TRÌNH

(V/v Báo cáo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019  
và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 26/4/2019;
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) báo cáo ĐHĐCĐ về việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 và đồng thời kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch về mức chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát ("BKS") năm 2020 như sau:

### I. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

1. Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2019 như sau:

- Hội đồng quản trị:
  - Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng
  - Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/ người/tháng
- Ban kiểm soát:
  - Trưởng ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng
  - Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/ người/tháng

Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 là: 456.000.000 đồng.

2. Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao (VNĐ/người/ tháng)	Tổng số tiền thù lao đã chi trả năm 2019 (VNĐ)
<b>1</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>324.000.000</b>
	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	84.000.000
	Thành viên HĐQT	5.000.000	240.000.000
<b>2</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>100.000.000</b>
	Trưởng ban kiểm soát	5.000.000	60.000.000
	Thành viên BKS	3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>456.000.000</b>



Như vậy, Mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 đã thực hiện đúng theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày 26/4/2019.

## II. Kế hoạch về mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua mức thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2020 giữ nguyên như năm 2019, cụ thể:

TT	Nội dung	Số người	Thù lao (VNĐ/người/tháng)	Tổng thù lao (VNĐ)	
				01 tháng	01 năm
<b>1</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>27.000.000</b>	<b>324.000.000</b>
	Chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	7.000.000	84.000.000
	Thành viên HĐQT	4	5.000.000	20.000.000	240.000.000
<b>2</b>	<b>Ban kiểm soát</b>			<b>11.000.000</b>	<b>132.000.000</b>
	Trưởng BKS	1	5.000.000	5.000.000	60.000.000
	Thành viên BKS	2	3.000.000	6.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>456.000.000</b>

Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020 là: 456.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

### Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Hậu





## TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát  
(Nhiệm kỳ 2017-2022)

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
- Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Ông Phạm Ngọc Tuấn;
- Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của Bà Đặng Thị Lệ Thủy.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông một số nội dung như sau:

#### **1. Thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị.**

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm 01 Thành viên HĐQT:  
1) Ông Phạm Ngọc Tuấn Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Lý do miễn nhiệm: Thành viên HĐQT nêu trên có đơn xin rút khỏi HĐQT.

#### **2. Thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên Ban kiểm soát ("BKS").**

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm 01 Thành viên BKS:  
1) Bà Đặng Thị Lệ Thủy Chức vụ: Thành viên BKS
- Lý do miễn nhiệm: Thành viên BKS nêu trên có đơn xin rút khỏi Ban kiểm soát.

#### **3. Thông qua bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2017-2022).**

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT để thay thế 01 Thành viên miễn nhiệm.
- Thông qua danh sách Ứng cử viên đề cử bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị theo thông tin và lý lịch trích ngang được đính kèm Tờ trình này.

#### **4. Thông qua bầu bổ sung 01 Thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2017-2022)**

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát để thay thế 01 thành viên miễn nhiệm;
- Thông qua danh sách Ứng cử viên đề cử bầu bổ sung vào Ban kiểm soát theo thông tin và lý lịch trích ngang được đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung trên.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.



Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

## QUY ĐỊNH

VỀ VIỆC ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM  
SOÁT (NHIỆM KỲ 2017 – 2022)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI  
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

*Kính gửi: Quý cổ đông,*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty xin thông báo tới các cổ đông chi tiết về việc ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2017 – 2022 như sau:

### I. Số lượng bầu thành viên HĐQT, BKS:

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu : 01 (một) thành viên.
2. Số lượng thành viên BKS bầu : 01 (một) thành viên

### II. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT và BKS

#### 1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT.

- 1.1 Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.
- 1.2 Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- 1.3 Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
- 1.4 Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- 1.5 Đảm bảo tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

#### 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- 2.1 Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014;
- 2.2 Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- 2.3 Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.





2.4 Không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty..

### III. Ứng cử, đề cử ứng viên HĐQT, BKS

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào HĐQT, BKS. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

### IV. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS

- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:
  - 1) Đơn ứng cử/ Đơn đề cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);
  - 2) Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai và có xác nhận theo quy định/Tổng hợp lý lịch trích ngang (theo mẫu);
  - 3) Bản sao công chứng/chứng thực: Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân; Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn); Hộ chiếu nếu là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài; và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.
  - 4) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).
- Đơn ứng cử/ Đơn đề cử tham gia HĐQT, BKS và Sơ yếu lý lịch mẫu/ Tổng hợp lý lịch trích ngang được gửi kèm theo thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông và được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ [www.shn.com.vn](http://www.shn.com.vn).

### V. Lựa chọn các ứng cử viên

Ban Tổ chức sẽ lập danh sách các ứng viên HĐQT, BKS đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu vào HĐQT, BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông muốn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào HĐQT, BKS phải gửi hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử đến Ban tổ chức Đại hội trước **17h00** ngày **22/6/2020** về địa chỉ sau:

**Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Geleximco 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: 0973.775.088 (Mr.Mân) Email: Congtyhanic@gmail.com

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**  
**Vũ Văn Hậu**



Hà Nội, ngày .... tháng 6 năm 2020

**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS<sup>1</sup>**  
**(NHIỆM KỲ 2017 – 2022)**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

**2. Quy định về bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát**

**2.1. Phương thức bầu cử:**

- Bầu cử bằng bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu. Cổ đông có quyền:
  - + Dồn Tổng số phiếu bầu của mình cho 01 Ứng cử viên; hoặc
  - + Phân chia phiếu bầu cho một số Ứng cử viên. Trường hợp này thì số lượng phiếu bầu cho mỗi Ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc
  - + Chỉ bầu một phần trong Tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số Ứng cử viên; số phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ Ứng cử viên nào.
- Mỗi cổ đông được phát một (01) tờ Thẻ bầu cử thành viên HĐQT và BKS (“**Thẻ bầu cử**”), trong đó có thông tin Tổng số phiếu bầu. **Tổng số phiếu bầu** (Tổng số phiếu bầu được phép) bằng (=) **Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu và đại diện nhân (x) 01** (số lượng thành viên HĐQT bầu trong Đại hội); nhân (x) **01** (số lượng thành viên BKS bầu trong Đại hội)
- Cách thức ghi Thẻ bầu cử:
  - + Cổ đông bầu cho Ứng cử viên nào thì viết số lượng phiếu cụ thể cho Ứng cử viên đó vào cột “Số phiếu bầu”;
  - + Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số Ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo hoặc điền số ”0” vào cột “Số phiếu bầu”;
  - + Số lượng Ứng cử viên được bầu (được ghi số lượng phiếu cụ thể) tối đa bằng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: là 01 Ứng cử viên; thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung: là 01 Ứng cử viên.
  - + **Tổng số phiếu bầu cho các Ứng cử viên** trên mỗi tờ **Thẻ bầu cử** không lớn hơn **Tổng số phiếu bầu** (Tổng số phiếu bầu được phép).

<sup>1</sup> Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định tại Đại hội.





- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban Kiểm phiếu để đổi lại Thẻ bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách các Ứng cử viên, Quy chế bầu cử hoặc từ khi có thông báo của Trưởng Ban Kiểm phiếu; kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ Thẻ bầu cử vào thùng phiếu hoặc ngay sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến;

## **2.2. Thẻ bầu cử không hợp lệ trong các trường hợp:**

- Thẻ bầu cử không phải là phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát; và/hoặc
- Thẻ bầu cử không có dấu treo kiểm soát tài liệu của Ban tổ chức Đại hội; và/hoặc
- Thẻ bầu cử rách, gach, tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; và/hoặc
- Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu; và/hoặc
- Thẻ bầu cử có Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá Tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó; và/hoặc
- Bầu cho tổng số Ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu bổ sung; và/hoặc
- Thẻ bầu cử không có chữ ký của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền; và/hoặc
- Thẻ bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc/thời gian bỏ phiếu kết thúc và/hoặc hòm phiếu đã được niêm phong; và/hoặc
- Thẻ bầu cử không ghi bất kỳ số lượng phiếu cụ thể trong cột “Số Phiếu bầu”.

## **2.3. Kiểm phiếu:**

### **2.3.1. Quy định việc kiểm phiếu:**

- Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu trong 01 phòng riêng hoặc khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Ban Kiểm phiếu có thể tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của đại diện cổ đông;
- Ban Kiểm phiếu kiểm tra tính hợp lệ của các Thẻ bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử và kết quả kiểm phiếu được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

### **2.3.2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:**

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;
- Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:
  - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
  - + Thành phần Ban kiểm phiếu;
  - + Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
  - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;



- + Số và tỷ lệ Thẻ bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
- + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên được bầu bổ sung;

### **3. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT, BKS**

- 3.1 Các ứng cử viên trúng cử bầu bổ sung vào HĐQT là 01 ứng cử viên HĐQT có số phiếu bầu cao nhất, tính từ cao đến thấp. Các ứng cử viên trúng bầu vào BKS là 01 ứng cử viên BKS có số phiếu bầu cao nhất, tính từ cao đến thấp.
- 3.2 Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên HĐQT, BKS do có nhiều Ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội cao hơn. Trường hợp các ứng viên đều không sở hữu cổ phần hoặc số cổ phần của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các Ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau này. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.
- 3.3 Các vấn đề phát sinh Chủ tọa sẽ xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

### **4. Hiệu lực thi hành**

- 4.1 Quy chế này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- 4.2 Những khiếu nại (nếu có) liên quan tới việc bầu cử sẽ do Chủ tọa giải quyết
- 4.3 Quy chế này sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Vũ Văn Hậu**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ<sup>(1)</sup>**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)**  
**NHIỆM KỲ 2017-2022**

**Kính gửi:** BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI

**Chúng tôi, các cổ đông:**

STT	Tên cổ đông	CMND/Hộ chiếu/ ĐKKD	Số cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ %/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
<b>Cộng</b>				

(\*) Số cổ phần sở hữu trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp.

nhất trí đề cử các Ông/Bà sau làm ứng cử viên bầu vào Ban kiểm soát Công ty trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

1. Ông(Bà) .....
2. Ông(Bà) .....
3. Ông (Bà).....

Chúng tôi xin gửi kèm theo Lý lịch trích ngang của những người được đề cử trên.

Chúng tôi cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố; cam kết các cá nhân nếu được bầu làm thành viên ban kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực; tuân thủ đúng các quy định về đề cử, ứng cử thành viên BKS và quy chế, Điều lệ của Công ty cũng như quy định của pháp luật.

Chúng tôi cam kết việc đề cử trên là hoàn toàn tự nguyện và chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**(CÁC) CỔ ĐÔNG**

*(từng người ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)*

<sup>(1)</sup> Đơn đề cử này phải được gửi cùng với Sơ yếu lý lịch/ Lý lịch trích ngang người được đề cử về cho Ban tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 22/6/2020, Mr Mân - Thư ký Hội đồng quản trị; tại địa chỉ: Tầng 5 Tòa nhà GELEXIMCO, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội, Tel: 02435537188, Email: mancv@shn.com.vn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ<sup>(1)</sup>**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)**  
**NHIỆM KỲ 2017-2022**

**Kính gửi:** BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI

**Chúng tôi, các cổ đông:**

STT	Tên cổ đông	CMND/Hộ chiếu/ ĐKKD	Số cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ %/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
<b>Cộng</b>				

(\*) Số cổ phần sở hữu trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp.

nhất trí đề cử các Ông/Bà sau làm ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

1. Ông(Bà) .....
2. Ông(Bà) .....

Chúng tôi xin gửi kèm theo Lý lịch trích ngang của những người được đề cử trên.

Chúng tôi cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố; cam kết các cá nhân nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực; tuân thủ đúng các quy định về đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và quy chế, Điều lệ của Công ty cũng như quy định của pháp luật.

Chúng tôi cam kết việc đề cử trên là hoàn toàn tự nguyện và chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**(CÁC) CỔ ĐÔNG**

*(từng người ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)*

<sup>(1)</sup> Đơn đề cử này phải được gửi cùng với Sơ yếu lý lịch/ Lý lịch trích ngang người được đề cử về cho Ban tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 22/6/2020, Mr Mân - Thư ký Hội đồng quản trị; tại địa chỉ: Tầng 5 Tòa nhà GELEXIMCO, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội, Tel: 02435537188, Email: mancv@shn.com.vn



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ<sup>(1)</sup>**

**THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)**  
**NHIỆM KỲ 2017-2022**

**Kính gửi:** BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI

Tôi tên là: .....

CMTND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: .../.../..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

*(Chi tiết Lý lịch trích ngang được gửi kèm Đơn xin ứng cử này)*

Số cổ phần sở hữu trong thời hạn liên tục từ 06 tháng trở lên tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....); tương ứng với .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử bầu vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2017-2022.

Tôi xin cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố; cam kết đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty và thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát; cam kết tuân thủ đúng các quy định về ứng cử thành viên BKS và quy chế, Điều lệ của Công ty cũng như quy định của pháp luật.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 2020*

**CỔ ĐÔNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

<sup>(1)</sup> Đơn ứng cử này cùng Sơ yếu lý lịch/ Lý lịch trích ngang người ứng cử phải được gửi về cho Ban tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 22/6/2020, Mr Mân - Thư ký Hội đồng quản trị; tại địa chỉ: Tầng 5 Tòa nhà GELEXIMCO, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội, Tel: 02435537188, Email: mancv@shn.com.vn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ<sup>(1)</sup>**

**THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI (SHN)**  
**NHIỆM KỲ 2017-2022**

**Kính gửi:** BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI

Tôi tên là: .....

CMTND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: .../.../..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

*(Chi tiết Lý lịch trích ngang được gửi kèm Đơn xin ứng cử này)*

Số cổ phần sở hữu trong thời hạn liên tục từ 06 tháng trở lên tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....); tương ứng với .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017-2022.

Tôi xin cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố; cam kết đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty và thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị; cam kết tuân thủ đúng các quy định về ứng cử thành viên HĐQT và quy chế, Điều lệ của Công ty cũng như quy định của pháp luật.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 2020*

**CỔ ĐÔNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

---

<sup>(1)</sup> Đơn ứng cử này cùng Sơ yếu lý lịch/ Lý lịch trích ngang người ứng cử phải được gửi về cho Ban tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 22/6/2020, Mr Mân - Thư ký Hội đồng quản trị; tại địa chỉ: Tầng 5 Tòa nhà GELEXIMCO, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội, Tel: 02435537188, Email: mancv@shn.com.vn.